| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĂN QUAN**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày 28-6-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thu Hường

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Hữu An

Bà Lương Thị Hiền

***- Thư ký phiên tòa****:* Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa****:* Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Hứa Văn D** (Tên gọi khác: Không có); sinh ngày 01/02/1982 tại xã A, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã A, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn O, sinh năm 1945 và bà Nông Thị H (Đã chết); vợ: Cam Thị N, sinh năm 1986, con: Có 01 con sinh năm 2004; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ ngày 16/02/2022, tạm giam từ ngày 19/02/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

**-** *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lương Thị Hương Lan – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Cam Thị N, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn Q, xã A, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

*- Người làm chứng:*

1. Ông Triệu Văn N, sinh năm 1969. Vắng mặt.

2. Ông Nông Văn H, sinh năm 1989. Có mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 16/02/2022, tại nhà Hứa Văn D ở thôn Q, xã A, huyện V, Công an huyện Văn Quan bắt quả tang trên giường trong phòng ngủ của Hứa Văn D có 01 gói nilon chứa chất bột màu trắng, Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hứa Văn D, Công an huyện Văn Quan đã thu giữ trong ngăn tủ để đồ cạnh cửa phòng ngủ của Hứa Văn D có 01 lọ nhựa màu màu trắng bên trong có 08 gói giấy chứa chất bột màu trắng. Hứa Văn D khai nhận tất cả đều là ma túy Heroine mua về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen bên trong có 02 sim điện thoại; số tiền 870.000 đồng; 01 quyển vở kẻ ô ly, 01 chiếc kéo bằng kim loại, 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki biển kiểm soát 12H1-237.21, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 011724 mang tên Nguyễn Quang H.

Bản kết luận giám định số 94/KL-PC09 ngày 18/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "*Phong bì thư ký hiệu PB1: Chất bột màu trắng (thu giữ của Hứa Văn D) là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,254 gam (đã trừ bì). Phong bì thư ký hiệu KX1: Chất bột màu trắng (thu giữ của Hứa Văn D) là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,263 gam (đã trừ bì)*" .

Bản kết luận giám định số 149/KL-KTHS ngày 15/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "*Toàn bộ số tiền Việt Nam (thu giữ của Hứa Văn D) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là tiền thật*".

Trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Do nghiện ma túy nên Hứa Văn D thường mua ma túy với một người phụ nữ (không quen biết) ở khu vực hang chui thuộc xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, mỗi lần mua khoảng 500.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán. Lần gần đây nhất là buổi chiều ngày 15/02/2022, Hứa Văn D một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12H1-237.21 đi tới khu vực hang chui, gặp người phụ nữ vẫn mua ma túy, Hứa Văn D đưa cho người đó 500.000 đồng, người phụ nữ đưa cho Hứa Văn D 01 gói nilon chứa ma túy Heroine. Hứa Văn D cầm gói ma túy rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12H1-237.21 đi về nhà. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Triệu Văn N đến nhà Hứa Văn D hỏi mua ma túy. Hứa Văn D chia số ma túy Heroine ra 01 gói nhỏ rồi bán cho Triệu Văn N với giá 100.000 đồng. Khoảng 10 phút sau, Nông Văn H cũng đến nhà Hứa Văn D hỏi mua ma túy, Hứa Văn D tiếp tục lấy số ma túy đã mua chia ra 01 gói nhỏ và bán cho Nông Văn H với giá 100.000 đồng. Số ma túy còn lại Hứa Văn D chia thành 09 gói nhỏ rồi cho 08 gói trong 01 lọ nhựa cất vào ngăn cuối cùng của tủ gỗ trong phòng ngủ, 01 gói nhỏ Hứa Văn D để trong túi áo mặc trên người. Khoảng 17 giờ ngày 16/02/2022, tại phòng ngủ, Hứa Văn D lấy gói ma túy trong túi áo ra chuẩn bị sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSVQ ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hứa Văn D về tội

Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hứa Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố đúng người, đúng tội, không oan. Về các vật chứng bị thu giữ trong vụ án, bị cáo khai nhận 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen nhãn hiệu VIVO có gắn hai sim số 0812082636 và số 0817341675 là điện thoại của bị cáo chỉ dùng để liên lạc hàng ngày, đề nghị được trả lại. 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đỏ đen, số máy F4E411304P, số khung 4EEOB1163211, biển kiểm soát 12H1-237.21 là xe của hai vợ chồng bị cáo mua cách đây 03 năm của một cửa hàng bán xe máy cũ, bị cáo chỉ dùng để làm phương tiện đi lại, đề nghị trả lại cho gia đình bị cáo. Đối với 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng chiều cao 06cm x 3,5cm, 01 quyển vở ô ly nhãn hiệu Hải Tiến kích thước 24cm x 17cm; 01 chiếc kéo bằng nhựa màu đen bên tay cầm một bên bị gẫy bị cáo dùng để cắt, gói, cất giấu ma túy nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 870.000 đồng bị thu giữ có 200.000 đồng tiền bị cáo bán ma túy cho Triệu Văn N và Nông Văn H ngày 15/02/2022 đề nghị xử lý theo quy định pháp luật; 670.000 đồng còn lại là tiền bị cáo bán gà, bán hồi nên đề nghị được trả lại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Cam Thị N trình bày: Xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đỏ đen, số máy F4E411304P, số khung 4EEOB1163211, biển kiểm soát 12H1-237.21 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe máy, xe mô tố số 011724 mang tên Nguyễn Quang H là tài sản chung của vợ chồng do chị Cam Thị N và bị cáo Hứa Văn D đi mua lại của một cửa hàng xe máy cũ cách đây 03 năm. Đây là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình, chị Cam Thị N chỉ nghĩ bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại, không biết bị cáo dùng xe để đi mua ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị Cam Thị N.

Người làm chứng Nông Văn H trình bày bản thân nghiện ma túy từ năm 2020, bản thân quen biết Hứa Văn D khi cùng vác hàng thuê ở Đ nên có biết Hứa Văn D nghiện. Gần đây Nông Văn H biết Hứa Văn D bán ma túy nên chiều ngày 15/02/2022, Nông Văn H đã sang nhà Hứa Văn D hỏi mua ma túy và được Hứa Văn D bán cho 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng.

Người làm chứng Triệu Văn N vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong các bản khai tại cơ quan điều tra, Triệu Văn N trình bày bản thân nghiện ma túy nên đã nhiều lần mua ma túy với Hứa Văn D để sử dụng. Lần gần đây nhất là chiều ngày 15/02/2022, Triệu Văn N có mua của Hứa Văn D 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng tại nhà Hứa Văn D.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hứa Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hứa Văn D từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy hai phong bì thư đã niêm phong có chứa tổng cộng 0,47 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định. Tịch thu tiêu hủy 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng chiều cao 06cm x 3,5cm, 01 quyển vở ô ly nhãn hiệu Hải Tiến kích thước 24cm x 17cm; 01 chiếc kéo bằng nhựa màu đen bên tay cầm một bên bị gẫy. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen nhãn hiệu VIVO có hai sim số 0812082636 và số 0817341675 và số tiền 670.000 đồng. Trả lại cho chị Cam Thị N 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đỏ đen, số máy F4E411304P, số khung 4EEOB1163211, biển kiểm soát 12H1-237.21 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 chìa khóa xe.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Nhất trí với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát về căn cứ buộc tội, tội danh và các tình tiết về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên về mức hình phạt, bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, không nhận thức được mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình thuộc hộ cận nghèo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Về vật chứng trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen nhãn hiệu VIVO có hai sim số 0812082636 và số 0817341675 và số tiền 670.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đỏ đen, biển kiểm soát 12H1-237.21 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô . Các vật chứng khác đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hứa Văn D nhất trí ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Cam Thị N không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Triệu Văn N tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không có ai đề nghị hoãn phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 17 giờ 00 phút ngày 16/02/2022, Công an huyện Văn Quan đã bắt quả tang Hứa Văn D đang tàng trữ trái phép 0,517 gam ma túy Heroine. Nguồn gốc số ma túy này Hứa Văn D mua với một người phụ nữ không biết tên tuổi, ở khu vực hàng chui thuộc xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để sử dụng cho bản thân và bán để kiếm lời. Hứa Văn D thừa nhận đã nhiều lần mua ma túy với người phụ nữ nêu trên để sử dụng cho bản thân và bán ma túy cho nhiều người nghiện khác nhưng không nhớ cụ thể. Lần gần đây nhất vào chiều ngày 15/02/2022, Hứa Văn D đã mua 500.000 đồng ma túy Heroine với người phụ nữ nêu trên. Khoảng 16 giờ ngày 15/02/2022 Hứa Văn D đã lần lượt bán cho Triệu Văn N 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, bán cho Nông Văn H 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hứa Văn D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Bởi vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

[5] Về nhân thân xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên không được coi là có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện khai báo các hành vi phạm tội trước khi bị bắt quả tang nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là Tự thú và Thành khẩn khai báo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, bố mẹ bị cáo là ông Hứa Văn O và bà Nông Thị H được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt chính, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo Hứa Văn D đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã

hội, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để rèn luyện, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền, qua xác minh tại địa phương, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, gia đình thuộc hộ cận nghèo; ruộng, vườn đều là tài sản chung của cả hộ gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hứa Văn D.

[9] Đối với người phụ nữ ở khu vực hang chui, thuộc xã T, huyện L bán ma túy cho bị cáo Hứa Văn D do không có đầy đủ thông tin, không có căn cứ xác minh để xử lý trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Triệu Văn N, Nông Văn H là người mua ma túy Heroine với bị cáo Hứa Văn D nhưng đã sử dụng hết số ma túy đã mua, Công an huyện Văn Quan đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[11.1] Đối với 0,47 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo được đựng trong 02 phong bì thư niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng chiều cao 06cm x 3,5cm; 01 quyển vở ô ly nhãn hiệu Hải Tiến kích thước 24cm x 17cm; 01 chiếc kéo bằng nhựa màu đen bê tay cầm một bên bị gẫy là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo, cần tịch thu tiêu hủy.

[11.2] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đỏ đen, số máy F4E411304P, số khung 4EEOB1163211, biển kiểm soát 12H1-237.21 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô kèm theo 01 chìa khóa xe là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, mặc dù bị cáo sử dụng chiếc xe nêu trên để đi mua ma túy nhưng xét thấy đó là phương tiện đi lại của bị cáo và là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình, bị cáo không cất giấu ma túy trong chiếc xe này. Vì vậy cần trả lại cho vợ bị cáo là chị Cam Thị N.

[11.3] Đối với số tiền 870.000 đồng thu giữ của bị cáo có 200.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Nông Văn H, Triệu Văn N ngày 15/02/2022 cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước. Số tiền 670.000 đồng còn lại không có căn cứ chứng minh liên quan đến mua bán trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[11.4] Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen nhãn hiệu VIVO có hai sim số 0812082636 và số 0817341675, không có căn cứ chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[12] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Bị cáo là người bị kết án, thuộc đối tượng được miễn án phí nhưng không có yêu cầu được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[14] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hứa Văn D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hứa Văn D 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 16/02/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo Hứa Văn D.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu để tiêu hủy: 0,238 gam ma túy Heroine đựng trong 01 phong bì thư (cũ), ký hiệu "PB1" và 0,232 gam ma túy Heroine đựng trong 01 phong bì thư (cũ), ký hiệu "KX1", trên hai phong bì thư đều có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng chiều cao 06cm x 3,5cm; 01 quyển vở ô ly nhãn hiệu Hải Tiến kích thước 24cm x 17cm; 01 chiếc kéo bằng nhựa màu đen bên tay cầm một bên bị gãy thu của bị cáo Hứa Văn D.

3.2. Trả lại cho chị Cam Thị N: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đỏ đen, số máy F4E411304P, số khung 4EEOB1163211, biển kiểm soát 12H1-237.21 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 011724 mang tên Nguyễn Quang H kèm theo 01 chìa khóa xe.

3.3.Trả lại cho bị cáo Hứa Văn D 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, mặt sau điện thoại có chữ "VIVO", có gắn hai sim số 0812082636 và số 0817341675.

3.4. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu của bị cáo Hứa Văn D. Trả lại cho bị cáo Hứa Văn D số tiền 670.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/5/2022).*

4. Án phí: Bị cáo Hứa Văn D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
-TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Thu Hường**